9/8/2016

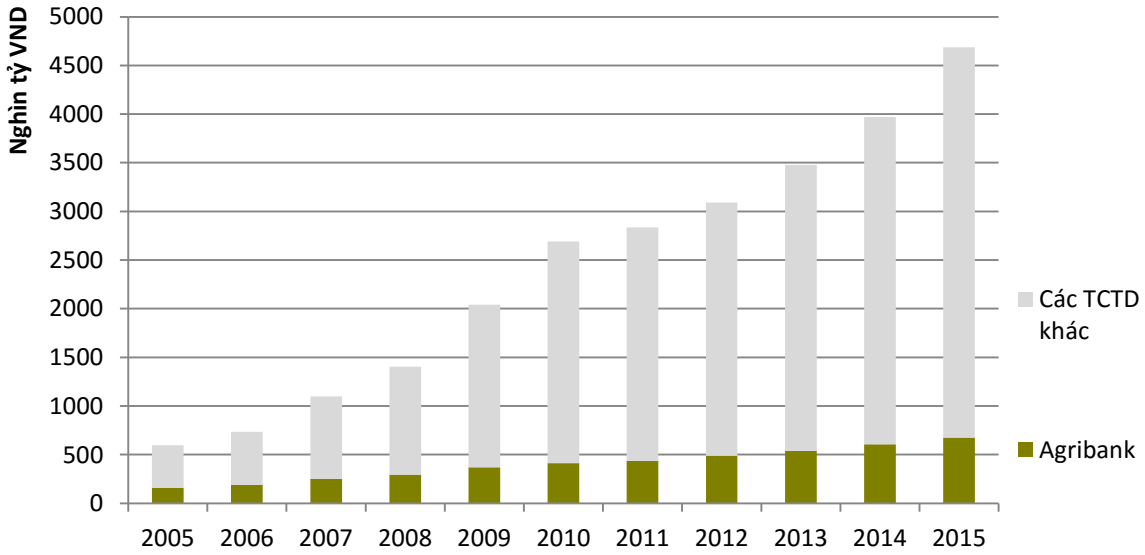
NGUYỄN XUÂN THÀNH

AGRIBANK: NGÂN HÀNG LỚN NHẤT TRONG HỆ THỐNG

1. Ngân hàng lớn nhất trong hệ thống

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) là NHTM có quy mô lớn nhất hệ thống các TCTD Việt Nam và do Nhà nước sở hữu 100% VĐL. Năm 1988, Ngân hàng Phát triển Nông Nghiệp Việt Nam được tách khỏi NHNN và trở thành một trong 4 NHTM chuyên doanh của Nhà nước. NH, ban đầu tập trung cho vay trong lĩnh vực nông nghiệp, sau đó mở rộng ra các lĩnh vực khác. Từ đầu thập niên 1990 cho đến giữa thập niên 2000, Agribank luôn chiếm trên dưới 20% tổng tài sản và 30% tổng dư nợ cho vay của toàn hệ thống các TCTD. Như minh họa trong Hình 1, mặc dù quy mô tương đối đã giảm liên tục trong nữa cuối thập niên 2000, Agribank vẫn là NHTM lớn nhất, chiếm 14,4% tổng dư nợ cho vay nền kinh tế vào cuối năm 2015.

Hình 1: Tỷ trọng cho vay của Agribank so với tổng dư nợ cho vay nền kinh tế



Tỷ trọng (%)	26,7	25,6	22,9	21,0	18,2	15,4	15,3	15,8	15,4	15,2	14,4

Nguồn: Agribank, BCTC các năm 2005-2015.

Tình huống này do Nguyễn Xuân Thành, giảng viên Chính sách công, Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright biên soạn. Các nghiên cứu tình huống của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright được sử dụng làm tài liệu cho thảo luận trên lớp học, chứ không phải để đưa ra khuyến nghị chính sách.

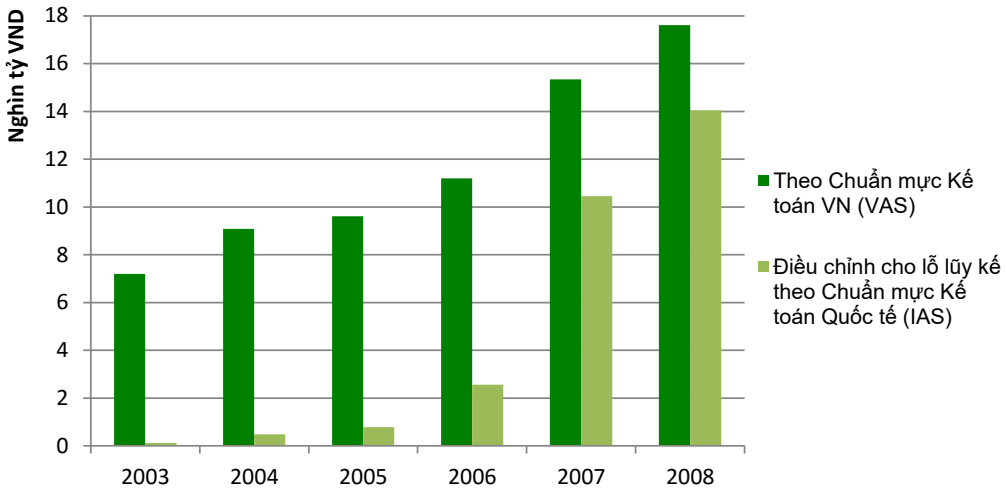
Bản quyền © 2016 của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright.

Điểm mạnh của Agribank là hệ thống mạng lưới chi nhánh rộng khắp toàn quốc, tạo cho NH một cơ sở huy động tiền gửi tốt. Cho vay nông nghiệp nên Agribank cũng được duy trì tỷ lệ dự trữ bắt buộc thấp hơn các NHTM khác và vay tái cấp vốn và chiết khấu giấy tờ có giá từ NHNN.

Nhưng điểm yếu của NH luôn là chất lượng dư nợ cho vay thấp và không đủ vốn chủ sở hữu.

Hình 2 trình bày vốn CSH của Agribank từ 2003 đến 2008 theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS) và Quốc tế (IAS). Sau khi điều chỉnh cho lỗ lũy kế (trích lập dự phòng rủi ro nợ xấu) theo IAS, thì Agribank hầu như mất hết vốn CSH trong giai đoạn 2003-2005. Từ năm 2006, Agribank được Nhà nước tăng VĐL để vừa bù đắp cho lỗ lũy kế vừa giúp tăng tỷ lệ an toàn vốn. Trong năm 2010, Agribank đã được bổ sung 10.200 tỷ đồng VĐL từ ngân sách nhà nước.[1] Mặc dù vậy, Agribank luôn là NHTM có tỷ lệ an toàn vốn (CAR) thấp ngay cả theo VAS: 6,4% năm 2010; 8% năm 2011 và 9,5% năm 2012.

Hình 2: Vốn chủ sở hữu của Agribank, 2003-2008



Nguồn: Agribank, BCTC và BCTN các năm 2003-2008.

2. Nợ xấu lớn nhất trong hệ thống

Từ 2012, Agribank bắt đầu báo cáo nợ xấu cao. Nhưng nguyên nhân nợ xấu không còn là cho vay nông nghiệp với rủi ro cao như trước đây, mà là do cho vay bất động sản, thua lỗ tại các công ty con, cho vay mất vốn do bị khách hàng lừa đảo và cán bộ NH tham nhũng.

Trước thời điểm tái cơ cấu toàn bộ hệ thống vào tháng 9/2011, Agribank công bố tỷ lệ nợ xấu chính thức của NH là 6,67%. Chủ tịch HĐTV Agribank cho biết: "Số nợ xấu này chủ yếu nằm đọng ở một bộ phận tín dụng bất động sản tại hai thành phố lớn là Hà Nội và TP.HCM, với những dự án đầu tư từ những năm 2008, 2009. Nợ thuộc nông nghiệp nông thôn chỉ chiếm chưa đến 2%".

Theo kết quả thanh tra của Thanh tra Chính phủ tại Agribank, tổng giá trị thua lỗ tại các công ty con do NH sở hữu 100% là 1.782 tỷ đồng trong năm 2009, 4.393 tỷ đồng năm 2010 và 2.690 tỷ đồng năm 2011. Hai công ty cho thuê tài chính ALC I và ALC II có nhiều vi phạm nghiêm trọng, lỗ lớn và mất hoàn toàn vốn chủ sở hữu. Chỉ riêng Công ty Cho thuê Tài chính ALCII đã lỗ 4.600 tỷ đồng tính tới cuối 2012.

[1] Quyết Định số 482/QĐ-BTC ngày 5/3/2010 của Bộ Tài chính về việc bổ sung vốn điều lệ cho Agribank.

CTCP Chứng khoán Agribank (Agriseco) là công ty con của Agribank. NH nắm giữ 74,9% VĐL của CTCK này.[2] Năm 2008, Agriseco phát hành TPDN với tổng mệnh giá 2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 5 năm. Toàn bộ số trái phiếu này được Agribank nắm giữ. Cũng tại thời điểm này, Agribank[3] đã có khoản ủy thác đặt cọc mua chứng khoán 2.000 tỷ đồng cho Agriseco. Về bản chất, hai khoản nợ này với tổng giá trị 4.000 tỷ đồng chính là tín dụng mà Agribank cho Agriseco vay – vừa vi phạm quy định không được cho vay CTCK do NH kiểm soát, vừa vi phạm quy định cho vay một khách hàng vượt 15% vốn tự có của NH.[4]

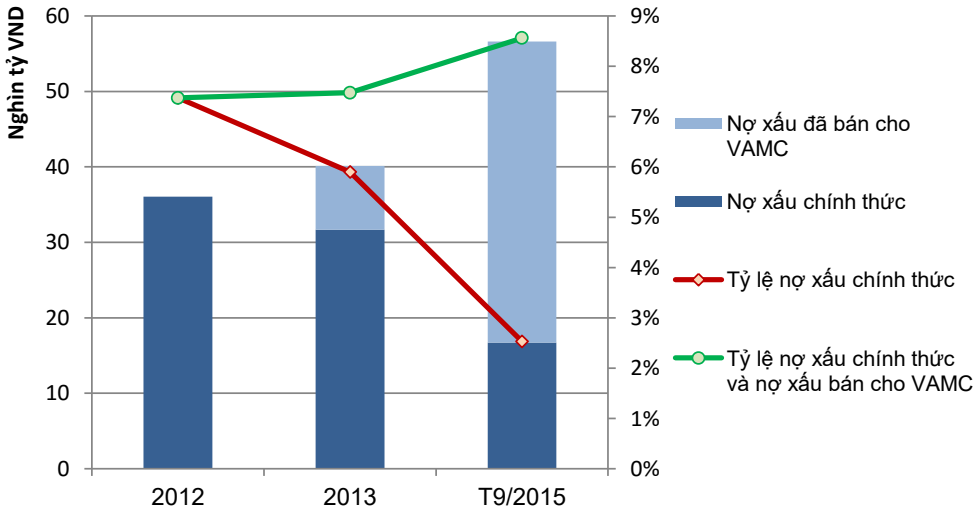
Một nhóm vấn đề trục trặc nữa là hàng loạt chi nhánh của Agribank bị dính vào các vụ án cho vay mất vốn vì lừa đảo và tham nhũng, với hai vụ lớn nhất với quy mô trên nghìn tỷ đồng. Chi nhánh Nam Hà Nội của Agibank đã giải ngân bằng hồ sơ khống cho Công ty Liên doanh Lifepro VN (trước là CTCP Enzo Việt), CTCP Vietmade, CTCP Lifepro VN tính đến tháng 9/2012 là hơn 4.000 tỉ đồng bao gồm cả gốc và lãi. Các tài sản đảm bảo và tài sản của các công ty đã được định giá hơn 900 tỷ đồng. Con số thiệt hại của Agribank sẽ là hơn 3.170 tỷ đồng. Agribank Chi nhánh 6 cho vay CTCP Tập đoàn Bình Phát với 1.100 tỷ đồng dư nợ không thu hồi được.

Mặc dù đã vay tái chiết khấu từ NHNN (21.000 tỷ đồng trong năm 2010-2011), nhận tiền gửi của Kho bạc Nhà nước (20.000-30.000 tỷ đồng trong năm 2009-2011), nhưng vào lúc cả hệ thống căng thẳng thanh khoản, Agribank cũng vay tái cấp vốn từ NHNN. Dư nợ vay tái cấp vốn vào cuối năm 2012 là 5.252 tỷ đồng, chỉ thấp hơn so với SCB. Sau này, kết quả thanh tra Agribank của Thanh tra Chính phủ mới cho thấy , Agribank trong năm 2011 đã thực hiện "nhiều giao dịch gửi tiền và nhận tiền gửi đối ứng cùng giá trị, cùng kỳ hạn" để quy định về tỷ lệ giới hạn cấp tín dụng và lách trần lãi suất của NHNN: "Cụ thể có 423.943 tỷ đồng tiền gửi, 14 tỷ USD, 829 triệu Euro vào các TCTD khác; nhận tiền gửi 52.384 tỷ đồng, 357 triệu USD và 16 triệu Euro."

Ngày 12/11/2011, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước bắt đầu chỉ đạo việc xây dựng Đề án cơ cấu lại Agribank. Ngay tháng 11/2012, NHNN đã trình Thủ tướng Chính phủ xin ý kiến chỉ đạo về đề án cơ cấu lại Agribank. Nhưng phải một năm sau đó, Thống đốc NHNN mới phê duyệt Đề án tái cơ cấu Agribank giai đoạn 2013 - 2015.[5] Đó cũng là thời điểm VAMC bắt đầu mua nợ xấu. Và không có gì ngạc nhiên khi Agribank là TCTD đầu tiên chuyển nợ xấu cho VAMC.

[2] Tỷ lệ sở hữu 74,9% được Agribank duy trì từ 2008 và đến 2015 là 75,2%.
[3] Qua Sở Quản lý Vốn và Kinh doanh Ngoại tệ.
[4] 15% vốn tự có của Agribank năm 2008 bằng 2.888 tỷ đồng.
[5] Quyết định 53/QĐ-NHNN ngày 15/11/2013 của Thống đốc NHNN về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Agribank giai đoạn 2013 - 2015.

Hình 3: Nợ xấu của Agribank, 2012-2015



Nguồn: Agribank, BCTC và BCTN năm 2013 và công bố thông tin của Agribank và VAMC năm 2015.

Tỷ lệ nợ xấu chính thức của Agribank lên tới 7,4% năm 2012 và giảm xuống còn 5,9% năm 2013.[6] Trong vòng 2 năm cho đến ngày 31/10/2015, Agribank đã chuyển 39.885 tỷ đồng nợ xấu cho VAMC. Tỷ lệ nợ xấu chính thức của NH giảm xuống còn 2,41% vào thời điểm đó, rồi giảm tiếp xuống 2,01% vào cuối năm 2015. Nhưng nếu cộng trở lại số nợ xấu bán cho VAMC, thì tỷ lệ nợ xấu của Agribank sẽ là 8,6% (Hình 3). Tổng số nợ xấu 56,6 nghìn tỷ đồng (2,6 tỷ USD) này vẫn nằm đó, và cao hơn 40 nghìn tỷ đồng vốn chủ sở hữu cuối năm 2015 của Agribank. Nhớ rằng Thanh tra CP vào tháng 2/2014 đã nói rằng tỷ lệ nợ xấu của Agribank là 12,71%, và nếu loại trừ các khoản nợ được cơ cấu theo chỉ đạo của Thủ tướng CP thì tỷ lệ nợ xấu là 12,21%.

Theo BCTC 2013 của Agribank, NH có lãi phải thu lũy tích là 11.936 tỷ đồng – một giá trị rất cao, nhưng thấp hơn so với SCB và Southern Bank (xem những tình huống ở phần sau) và đã giảm một chút so với năm 2012. Bảng 1 trình bày thu nhập và ngân lưu từ hoạt động kinh doanh của Agribank từ năm 2009 đến 2013.

[6] Còn tỷ lệ nợ quá hạn trong 2 năm này lần lượt là 22,2% và 16,4%.

Bảng 1: Thu nhập và ngân lưu của Agribank năm 2009-2013 (tỷ VND)

	2009	2010	2011	2012	2013
Kết quả hoạt động kinh doanh (thu nhập kế toán)					
Thu nhập từ lãi cho vay	42.796,7	55.827,0	77.222,9	46.202,1	58.977,0
Chi phí lãi tiền gửi, tiền vay	30.809,4	38.265,2	50.495,6	29.142,8	38.315,8
Thu nhập lãi ròng	11.987,2	17.561,8	26.727,3	17.059,3	20.661,1
Lợi nhuận trước thuế	-1.137,4	2.217,7	3.513,9	1.626,1	2.456,8
Tỷ suất lợi nhuận					
ROA	-0,4%	0,3%	0,4%	0,2%	0,3%
ROE	-12,7%	6,1%	7,4%	2,9%	4,6%
Lưu chuyển tiền tệ (ngân lưu thật)					
Thu nhập từ lãi cho vay	42.858,8	55.106,2	74.945,4	45.169,5	59.536,7
Chi phí lãi tiền gửi, tiền vay	29.536,9	38.036,0	49.868,0	28.961,7	35.295,7
Ngân lưu ròng từ hoạt động kinh doanh	11.269,8	11.597,3	13.135,2	9.157,0	13.947,8

Nguồn: BCTC và BCTN của Agribank các năm 2010-2013.

Sau bị lỗ vào năm 2009, lợi nhuận kế toán của Agribank đã được cải thiện vào các năm sau đó. Đến cuối năm 2013, Agribank vẫn còn khoản lỗ lũy kế từ những năm trước là 2.304 tỷ đồng. Một điểm tích cực về hoạt động kinh doanh là ngân lưu thực từ lãi cho vay gần tương đương với thu nhập kế toán từ lãi vay. Lãi phải thu phát sinh 2.378 tỷ đồng trong năm 2011, nhưng có giá trị không đáng kể trong năm 2012-2013.

Mặc dù không công bố BCTC năm 2014 và 2015, Agribank thông báo lợi nhuận trước thuế trong hai năm này lần lượt là 3.222 và 3.7000 tỷ đồng. Nhớ rằng Agribank đã công khai BCTC năm 2013 như một thông điệp về tình hình tài chính đã cải thiện. Việc NH trong hai năm gần đây lại không công bố BCTC cho thấy lại có vấn đề gì đó bất ổn và/hay các số liệu tài chính vẫn còn phải điều chỉnh theo hướng xấu đi.

Chắc chắn rằng Agribank vẫn phải tiếp tục tái cơ cấu cho dù Đề án cơ cấu lại Agribank đã phê duyệt chỉ đến năm 2015. Khoản nợ xấu khổng lồ cả trên bảng cân đối kế toán và đã chuyển cho VAMC, cho dù có thu hồi/xử lý được một phần vẫn buộc Nhà nước phải tăng VĐL để tăng vốn CSH cho Agribank. Agribank sẽ tiếp tục là NHTM do Nhà nước sở hữu 100% và chưa thể cổ phần hóa. Những vụ án liên quan đến Agribank cho thấy trong số 4 NHTMNN, hệ thống quản trị và kiểm soát của Agribank có trục trặc lớn. Tái cấu trúc tài chính phải đi kèm với tái cấu trúc quản trị, và phải làm thật.